

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 317 /TCKH

Quận 3, ngày 08 tháng 7 năm 2021

V/v triển khai một số chế độ liên quan đến
công tác phòng, chống dịch
bệnh Covid-19.

Kính gửi:

- Kho bạc Nhà nước Quận 3;
- Thủ trưởng các phòng chuyên môn, Đoàn thể, đơn vị sự nghiệp thuộc Quận;
- Trung tâm Y tế Quận 3;
- Ủy ban nhân dân 12 Phường.

Căn cứ Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài chính về nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch Covid-19;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về một số chế độ, chính sách đặc thù phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19, hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2209/UBND-VX ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận 3 hướng dẫn các đơn vị như sau:

1- Chế độ, chính sách đặc thù phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19, hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh:

Đề nghị các đơn vị nghiên cứu Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 2209/UBND-VX ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện chế độ, định mức chi theo đúng quy định. Trong đó lưu ý các nội dung về hỗ trợ tiền ăn, cụ thể như sau:

“1. Người được hỗ trợ và mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ cho người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND được hỗ trợ tiền ăn 80.000 đồng/người/ngày trong thời gian bị áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung.

b) Hỗ trợ cho người tham gia công tác phòng, chống dịch quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND được hỗ trợ tiền ăn

120.000 đồng/người/ngày trong thời gian thực hiện nhiệm vụ, bao gồm người tham gia công tác phòng, chống dịch thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ và các lực lượng trực tiếp khác tham gia công tác phòng chống dịch Covid-19, cụ thể:

(1) Lực lượng nhân viên y tế, bác sĩ trực tiếp tham gia công tác phòng chống dịch (xét nghiệm, truy vết, điều dưỡng...);

(2) Các lực lượng phục vụ công tác phòng chống dịch các cấp (dân phòng, dân quân; cán bộ khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân; cán bộ Mặt trận, các đoàn thể);

(3) Các lực lượng khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã huy động.

2. Điều kiện hỗ trợ:

- Văn bản áp dụng biện pháp cách ly y tế của cấp thẩm quyền.

- Quyết định, kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo, trung tập, phân giao nhiệm vụ của cấp thẩm quyền.

3. Thời gian hỗ trợ: kể từ ngày 25 tháng 6 năm 2021, ngày Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành.

4. Phương thức thực hiện:

4.1. Người thuộc diện được hỗ trợ tại điểm a Mục 1 nêu trên:

a) Người đứng đầu đơn vị trực tiếp quản lý cơ sở cách ly, khu cách ly tập trung do Thành phố quản lý lập danh sách (có xác nhận của cơ quan chủ quản) gửi Sở Y tế để thực hiện thanh toán tiền ăn theo quy định.

b) Người đứng đầu đơn vị trực tiếp quản lý cơ sở cách ly, khu cách ly tập trung do thành phố Thủ Đức, quận huyện quản lý lập danh sách gửi Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận huyện phê duyệt và thực hiện thanh toán tiền ăn theo quy định.

2- Về cơ chế mua sắm phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, vật tư, sinh phẩm phục vụ phòng, chống dịch Covid-19:

Hiện nay, Sở Tài chính chưa hướng dẫn cụ thể về giá gói thầu trong lựa chọn nhà thầu. Tuy nhiên, để kịp thời mua sắm phục vụ công tác phòng, chống dịch; Phòng Tài chính – Kế hoạch đề nghị các đơn vị nghiên cứu Luật đấu thầu và Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài chính để thực hiện theo đúng quy định, trong đó lưu ý như sau:

“a) Về hình thức lựa chọn nhà thầu:

Căn cứ Quyết định 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch Covid-19 và tình hình diễn biến dịch bệnh để chỉ đạo các

cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tổ chức đấu thầu theo các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại các Điều 20, 21, 22, 23, 24, 25 và 26 Luật Đấu thầu (gồm: Đấu thầu rộng rãi; đấu thầu hạn chế; chỉ định thầu; chào hàng cạnh tranh; mua sắm trực tiếp; tự thực hiện; lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt);

Tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu quy định hình thức chỉ định thầu được áp dụng trong trường hợp “Gói thầu cần thực hiện để khắc phục ngay hoặc để xử lý kịp thời hậu quả gây ra do sự cố bất khả kháng; gói thầu cần thực hiện để bảo đảm bí mật nhà nước; gói thầu cần triển khai ngay để tránh gây nguy hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của cộng đồng dân cư trên địa bàn hoặc để không ảnh hưởng nghiêm trọng đến công trình liên kề; gói thầu mua thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách”.

Theo đó, trong thời gian có dịch được cấp có thẩm quyền công bố, các địa phương được quyết định theo thẩm quyền việc thực hiện chỉ định thầu đối với các gói thầu mua sắm thuộc phạm vi quản lý để triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong trường hợp cấp bách theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu”

Bên cạnh đó, phải đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định để phục vụ tốt công tác quyết toán ngân sách năm.

3- Về kinh phí phục vụ các khu cách ly của Quận:

Đề nghị Trung tâm Y tế Quận 3 và Phòng Y tế Quận 3 tổng hợp nhu cầu (mua sắm, tiền ăn, tiền bồi dưỡng,...) và lập dự toán gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch để tham mưu Ủy ban nhân dân Quận chấp thuận và duyệt kinh phí thực hiện, cụ thể như sau:

+ Khu cách ly tại địa chỉ số 108/69GH Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3: Trung tâm Y tế Quận 3 tổng hợp và lập dự toán

+ Khu cách ly tại địa chỉ số 234 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3: Phòng Y tế Quận 3 tổng hợp và lập dự toán.

4- Về việc thực hiện thanh toán các nội dung chi phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại Ủy ban nhân dân 12 phường:

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, Phòng Tài chính – Kế hoạch có công văn số 293/TCKH gửi các đơn vị về việc báo cáo tình hình thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid-19, trong đó đề nghị báo cáo cụ thể nhu cầu kinh phí và kinh phí đã **thực chi** qua KBNN để Phòng có cơ sở tổng hợp báo cáo Sở Tài chính hàng tuần. Qua nắm bắt tình hình, hiện nay các đơn vị chỉ thực hiện tạm ứng, chưa thực chi qua KBNN các chế độ liên quan đến công tác phòng chống dịch (phụ cấp chống dịch và hỗ trợ tiền ăn cho các lực lượng tham gia,...) gây khó

khẩn trong việc tổng hợp và dự báo nguồn kinh phí thực hiện phòng, chống dịch trên địa bàn Quận. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân phường thực hiện chi trả **kịp thời** các chế độ phục vụ công tác phòng chống dịch theo quy định và báo cáo tiến độ thực hiện hàng tuần về Phòng Tài chính – Kế hoạch (định kỳ thứ 6) theo công văn số 293/TCKH.

(Đính kèm:

- Công văn số 4841/BTC-HCSN ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài chính;

- Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

- Công văn số 2209/UBND-VX ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Q3: thay báo cáo;
- VP. HĐND&UBND Q3;
- BLĐ P.TCKH;
- Tổ QLNS/Phòng TC-KH;
- Lưu VT, ĐT (4b).


TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Quang Nam Thắng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2021/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

VỀ MỘT SỐ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19, HỖ TRỢ NGƯỜI DÂN BỊ TÁC ĐỘNG BỞI DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg;

Căn cứ Thông tư số 32/2012/TT-BTC ngày 29 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định về chế độ, quản lý và sử dụng kinh phí đối với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19;

Xét Tờ trình số 2050/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về một số chế độ, chính sách đặc thù phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người dân bị tác động bởi dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 274/BC-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân Thành phố ghi nhận kết quả công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong thời gian qua. Thành phố đã cùng cả nước triển khai quyết liệt, mạnh mẽ và đồng bộ công tác phòng, chống dịch từ truyền thông đến giám sát, quản lý các nguồn lây nhiễm dịch, tổ chức tốt hoạt động cách ly kiểm dịch và cách ly điều trị.

Điều 2. Nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu kép của Chính phủ vừa kiểm soát dịch bệnh, vừa triển khai có hiệu quả các chương trình phục hồi kinh tế, trong đó tiếp tục đẩy mạnh tiến độ triển khai các giải pháp hỗ trợ đã ban hành và tiếp tục đề ra các giải pháp hỗ trợ thiết thực hơn để những giải pháp này trở thành động lực cho doanh nghiệp vượt qua khó khăn, khôi phục, ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua chủ trương về một số chế độ chính sách đặc thù phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid 19, hỗ trợ người dân bị tác động bởi dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

1. Chính sách hỗ trợ tiền ăn

a) Đối tượng quy định tại điểm b khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 được hỗ trợ tiền ăn 80.000 đồng/người/ngày trong thời gian phải áp dụng biện pháp cách ly y tế tập trung.

b) Người tham gia công tác phòng, chống dịch thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ và các lực lượng trực tiếp khác tham gia công tác phòng chống dịch Covid-19 được hỗ trợ tiền ăn 120.000 đồng/người/ngày trong thời gian tham gia phòng, chống dịch.

2. Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương

a) Người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương tại các doanh nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh; cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự đảm bảo chi thường xuyên ở các cấp mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp dân lập, tư thục (có trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh) có thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, từ 30 ngày liên tục trở lên, tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 và thời điểm bắt đầu tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021; đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tính đến thời điểm ngay trước khi tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương thì được hỗ trợ 1 lần 1.800.000 đồng/người.

b) Riêng đối với người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người đang nuôi con chưa đủ 6 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 6 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha, hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Chính sách hỗ trợ người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp

a) Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh; cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự đảm bảo chi thường xuyên ở các cấp mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp dân lập, tư thục (có trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh) chấm dứt hợp đồng lao động trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021; có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp (trừ các trường hợp người lao động không được hưởng bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Việc làm năm 2013 và các văn bản hướng dẫn liên quan) thì được hỗ trợ 01 lần 1.800.000 đồng/người.

b) Riêng đối với người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người đang nuôi con chưa đủ 6 tuổi được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 6 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là mẹ hoặc cha, hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng.

4. Chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) bị mất việc làm do ảnh hưởng của dịch Covid-19

a) Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) cư trú hợp pháp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trường hợp tạm trú phải có đăng ký tạm trú được cơ quan công an xác nhận) bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn 4.000.000 đồng/tháng (mức chuẩn cận nghèo của thành phố giai đoạn 2021-2025) làm một trong sáu loại công việc sau: Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ trên đường phố; thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; bán vé số lưu động; tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe (bao gồm cả bảo vệ); làm công việc thuộc một

số lĩnh vực ngành nghề phải tạm ngừng hoạt động theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 1749/UBND-VX ngày 30 tháng 5 năm 2021.

b) Mức hỗ trợ: 50.000 đồng/người/ngày.

c) Thời gian hỗ trợ: áp dụng trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19; thực hiện đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

5. Hỗ trợ hộ kinh doanh phải dừng hoạt động

a) Hỗ trợ trực tiếp bằng tiền cho hộ kinh doanh thành lập theo Luật Doanh nghiệp và đang hoạt động (trừ hoạt động cho thuê nhà/mặt bằng) phải dừng hoạt động theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân Thành phố để kiểm soát dịch bệnh Covid-19 (áp dụng khu vực thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19: địa bàn Quận Gò Vấp, phường Thạnh Lộc, Quận 12 và các khu vực khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố).

b) Mức hỗ trợ: 2.000.000 đồng/hộ (hỗ trợ 1 lần).

6. Hỗ trợ thương nhân tại các chợ truyền thống

a) Hỗ trợ trực tiếp bằng tiền cho thương nhân tại chợ truyền thống (có điểm kinh doanh, quầy hàng, sạp hàng, ki ốt, cửa hàng được bố trí trong phạm vi chợ); có mã số thuế; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với đơn vị quản lý chợ và nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

b) Thời gian hỗ trợ: 6 tháng, từ tháng 7 năm 2021 đến hết tháng 12 năm 2021.

c) Mức hỗ trợ:

Chợ hạng 1: 300.000 đồng/điểm kinh doanh/tháng.

Chợ hạng 2: 210.000 đồng/điểm kinh doanh/tháng.

Chợ hạng 3: 150.000 đồng/điểm kinh doanh/tháng.

Trường hợp thương nhân là hộ kinh doanh đã được hỗ trợ theo khoản 5 Điều này thì không áp dụng quy định này.

(Hạng chợ theo quy định tại Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP).

7. Nguồn kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 2 khoảng 886.000.000.000 đồng (tám trăm tám mươi sáu tỷ đồng), chi từ nguồn ngân sách Thành phố.

Điều 3. Nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này thay thế khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và cho chủ trương về một số chế độ để phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; hỗ trợ người lao động bị tác động bởi dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Có kế hoạch tổ chức triển khai cụ thể, phân công rõ ràng, chặt chẽ, thực hiện thống nhất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, ngay sau khi Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết.
2. Căn cứ tình hình diễn biến của dịch Covid-19 để quyết định thời gian thực hiện hỗ trợ, đảm bảo không vượt thời gian hỗ trợ quy định theo Nghị quyết này, đảm bảo một số nhiệm vụ chỉ theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh và những nội dung quy định chưa phù hợp, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo, trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung.
3. Đối với chính sách hỗ trợ tại khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 2 Nghị quyết này: Ủy ban nhân dân Thành phố sớm có hướng dẫn, quy định đầy đủ, chặt chẽ đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện các chính sách, không làm phát sinh thủ tục, hồ sơ so với quy định, tránh thiếu, sót đối tượng thụ hưởng chính sách này.
4. Trước diễn biến còn nhiều phức tạp, khó lường của dịch bệnh, tác động đến kinh tế, quốc phòng, an ninh và đời sống của Nhân dân, Hội đồng nhân dân Thành phố yêu cầu Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp sau:
 - Huy động hiệu quả mọi nguồn lực, tập trung nâng cao khả năng tiếp cận nguồn lực tài chính cho doanh nghiệp để đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, qua đó góp phần phục hồi kinh tế trên các ngành, lĩnh vực, đảm bảo thu ngân sách nhà nước và chi thường xuyên.
 - Đảm bảo an sinh xã hội, đảm bảo người lao động được tiếp cận một cách tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản trên địa bàn Thành phố.
 - Tiếp tục hoàn thiện các phương án, kịch bản chống dịch bệnh ở các quy mô khác nhau; bảo đảm đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư và nhân lực để phòng, chống dịch trong tình huống dịch bùng phát mạnh.

Điều 5. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức thành viên phối hợp giám sát, tuyên truyền, phổ biến, động viên các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân tích cực

thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, phản ánh những vấn đề cần điều chỉnh bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố;
- Chủ tịch HĐND-UBND TP Thủ Đức, 05 huyện, xã, thị trấn;
- Chủ tịch UBND các quận, phường;
- Trung tâm công báo thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Phụng).

Nguyễn Thị Lệ